

THANH TRA TP. CẦN THƠ

**ĐẾN** Số: 2672  
Ngày: 15/4/22

Chuyên: .....

Số và ký hiệu HS: .....

**QUY ĐỊNH**  
**về kiểm soát tài sản, thu nhập**

-----

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

- Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

- Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Căn cứ Quy định số 12-QĐ/TU ngày 26/7/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý;

- Căn cứ Quy định số 16-QĐ/TU ngày 29/01/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,

Ban Thường vụ Thành ủy quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi**

Quy định này quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập.

**2. Đối tượng áp dụng**

- Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Cơ quan được giao thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập**

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; trừ trường hợp cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

**Điều 3. Nguyên tắc kiểm soát**

Thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về phân cấp quản lý cán bộ và Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát, tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tất cả vi phạm trong việc kiểm soát tài sản, thu nhập phải được xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

**Chương II****NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM****Điều 4. Nhiệm vụ của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập**

1. Ban hành hoặc đề nghị ban hành kế hoạch, quyết định kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm.

2. Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập (sau đây gọi là bản kê khai) và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; giữ bí mật thông tin thu thập được trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập.

3. Đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về tố cáo.

**Điều 5. Quyền hạn của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập**

1. Yêu cầu đối tượng cung cấp, bổ sung thông tin có liên quan, giải trình hoặc phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập.

2. Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của đối tượng được kiểm soát để phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập.

Việc yêu cầu và thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin đối với tài sản, thu nhập với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của pháp luật về cung cấp thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

3. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền hoặc đang quản lý tài sản, thu nhập áp dụng biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật nhằm ngăn chặn việc tẩu tán, hủy hoại, chuyển dịch tài sản, thu nhập hoặc có hành vi khác cản trở hoạt động xác minh tài sản, thu nhập.

4. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập phục vụ việc xác minh (khi cần thiết).

5. Việc yêu cầu, đề nghị tổ chức, cá nhân phải được thực hiện bằng văn bản do người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập ký ban hành.

6. Xác minh tài sản, thu nhập và xử lý kỷ luật hoặc kiến nghị xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm theo quy định (nếu có).

#### **Điều 6. Trách nhiệm của đối tượng được xác minh tài sản, thu nhập**

Người được xác minh tài sản, thu nhập có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản và cam kết về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng trong bản kê khai tài sản, thu nhập của mình với đoàn xác minh tài sản, thu nhập và cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Đồng thời, gửi báo cáo cho Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy quản lý đảng viên theo quy định của Đảng về phân cấp quản lý cán bộ.

Thời gian gửi báo cáo cho đoàn xác minh tài sản, thu nhập sẽ được xác định cụ thể trong kế hoạch.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

Cung cấp thông tin liên quan đến nội dung xác minh về tài sản, thu nhập khi có yêu cầu của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin đã cung cấp.

Người được yêu cầu phải thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu. Trường hợp thông tin được yêu cầu cung cấp là thông tin phức tạp, không có sẵn thì thời hạn cung cấp thông tin chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp vì lý do khách quan không thể cung cấp thông tin hoặc cung cấp không đúng thời hạn thì người được yêu cầu phải có văn bản đề nghị người yêu cầu xem xét, giải quyết.

### **Chương III**

## **KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP**

#### **Điều 8. Trình tự, thủ tục kiểm soát tài sản, thu nhập**

Việc kiểm soát tài sản, thu nhập được thực hiện theo trình tự, thủ tục trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

#### **Điều 9. Đối tượng được kiểm soát tài sản, thu nhập theo kế hoạch hàng năm, đột xuất**

1. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; có biến động tài sản, thu nhập tương đối lớn.

2. Khi có kiến nghị, phản ánh, tố cáo hoặc qua thông tin dư luận có căn cứ về việc kê khai tài sản, thu nhập chưa trung thực.

3. Khi có dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai tài sản, thu nhập.

4. Đối tượng có nghĩa vụ kê khai không thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị điều tra, truy tố, xét xử.
- Điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận.
- Đang học tập, công tác ở nước ngoài từ 12 tháng trở lên.

### **Điều 10. Kiểm soát tài sản, thu nhập**

Theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm, cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập sẽ lựa chọn theo tiêu chí tại Điều 9 Quy định này.

Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập phải bảo đảm số cơ quan, tổ chức (có đối tượng phải kê khai) được tiến hành xác minh tối thiểu bằng 20% số cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền kiểm soát của mình.

## **Chương IV CÁC NỘI DUNG VI PHẠM VÀ VIỆC XỬ LÝ VI PHẠM VỀ KIỂM SOÁT TÀI SẢN, THU NHẬP**

### **Điều 11. Các vi phạm trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập**

1. Đối với đối tượng được kiểm soát tài sản, thu nhập

Không chấp hành yêu cầu của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và có hành vi cản trở, không hợp tác; sửa chữa, bổ sung, giả mạo hồ sơ, thông tin, tài liệu có liên quan đến tài sản, thu nhập và nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; kê khai tài sản không trung thực, không đầy đủ, không kịp thời theo quy định và yêu cầu của cơ quan kiểm soát tài sản; tẩu tán, che giấu tài sản, thu nhập, không nộp bản kê khai sau 02 lần được cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập nhắc nhở bằng văn bản.

Có hành vi gây áp lực, mua chuộc tổ chức, cá nhân đang thực hiện nhiệm vụ xác minh tài sản, thu nhập.

2. Đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Không chấp hành yêu cầu của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và có hành vi cản trở, không hợp tác hoặc không cung cấp thông tin nhưng không có lý do; cung cấp thông tin, tài liệu nhằm sai lệch kết quả xác minh của cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

## **Điều 12. Việc xử lý vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập**

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm của đối tượng được xác minh mà xử lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

### **Chương V**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổ chức thực hiện Quy định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy về công tác kiểm soát tài sản, thu nhập và xử lý kịp thời hoặc đề nghị xử lý đối với các tổ chức đảng, cá nhân vi phạm; báo cáo về Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy trên cơ sở Quy định này, cụ thể hóa ban hành quy định phù hợp với cấp mình.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy căn cứ Quy định này thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý của mình.


Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, bất cập thì Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, bổ sung, sửa đổi quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.

Quy định có hiệu lực kể từ ngày ký.

#### Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Trung ương (để báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (để báo cáo),
- Đ/c Nguyễn Văn Hùng, Ủy viên BCHTW Đảng, Phó Chủ nhiệm UBKT Trung ương,
- Đ/c Hồ Minh Chiến, Ủy viên UBKT Trung ương,
- Đ/c Nguyễn Thanh Sơn, Vụ trưởng Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Các quận ủy, huyện ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban xây dựng Đảng của Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Phạm Văn Hiểu**